

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN H
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

H, ngày 05 tháng 4 năm 2021

Số: 90/2021/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN H

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 80/2021/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 3 năm 2021 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận việc nuôi con gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Chị Nguyễn Thị A, sinh năm 1992

Địa chỉ: thôn 3, xã G, huyện H, tỉnh Thanh Hóa

Và anh Lê Sỹ Ngh, sinh năm 1990

Địa chỉ: thôn 3, xã G, huyện H, tỉnh Thanh Hóa

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về Hôn nhân: Anh Lê Sỹ Ngh và chị Nguyễn Thị A tự nguyện kết hôn được UBND xã G, huyện H, tỉnh Thanh Hóa cấp giấy chứng nhận kết hôn tháng 11 năm 2013. Sau khi kết hôn, anh chị thường xảy ra mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống nên vợ chồng sống ly thân lâu nay. Nay chị Nguyễn Thị A và anh Lê Sỹ Ngh xét thấy tình cảm vợ chồng thực sự không còn, cuộc sống vợ chồng không kéo dài thêm được nữa nên anh chị thống nhất ly hôn và đề nghị Tòa án ra quyết định công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Anh Lê Sỹ Ngh và chị Nguyễn Thị A có hai con chung là cháu Lê Nguyễn Anh Th, sinh ngày 17/8/2014 và cháu Lê Anh Nh, sinh ngày 30/5/2017. Hai bên thỏa thuận: anh Lê Sỹ Ngh trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cháu Lê Nguyễn Anh Th; chị

Nguyễn Thị A trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Lê Anh Nh. Hai bên có quyền, Ngh vụ thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

Về Ngh vụ cấp dưỡng nuôi con: Anh chị không yêu cầu giải quyết.

[3] Về tài sản: Chị Nguyễn Thị A và anh Lê Sỹ Ngh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Chị Nguyễn Thị A và anh Lê Sỹ Ngh thống nhất chị Nguyễn Thị A chịu toàn bộ lệ phí giải quyết việc công nhận ly hôn.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành và Biên bản thỏa thuận về ly hôn, nuôi con, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân:

Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị A và anh Lê Sỹ Ngh.

- Về con chung: Công nhận cháu Lê Nguyễn Anh Th, sinh ngày 17/8/2014 và cháu Lê Anh Nh, sinh ngày 30/5/2017 là con chung của anh Lê Sỹ Ngh và chị Nguyễn Thị A. Công nhận sự thỏa thuận về nuôi con:

Anh Lê Sỹ Ngh trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cháu Lê Nguyễn Anh Th; chị Nguyễn Thị A trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Lê Anh Nh. Hai bên có quyền, Ngh vụ thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị A và anh Lê Sỹ Ngh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Nguyễn Thị A tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí ly hôn sơ thẩm là 300.000đ nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2019/ 0010321, ngày 18/3/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện H. (Chị Nguyễn Thị A đã nộp đủ).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện H;
- Chi cục THADS huyện H;
- UBND xã G;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thị Ngọc Tú

